

GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP QUỐC TẾ

 TS. NGUYỄN THỊ KIM THOA*

Hội nhập quốc tế là một xu thế khách quan, là quá trình tất yếu của lịch sử nhân loại diễn ra dưới nhiều hình thức, cấp độ và trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Hội nhập đã trở thành một xu thế lớn của thế giới hiện đại, tác động mạnh mẽ đến các lĩnh vực đời sống của từng quốc gia. Giáo dục đại học Việt Nam tất yếu cũng sẽ chịu ảnh hưởng ngày càng tăng của giáo dục quốc tế. Làn sóng toàn cầu hoá mang lại cho giáo dục đại học Việt Nam nhiều cơ hội nhưng cũng không ít những khó khăn, thách thức. Điều này đòi hỏi giáo dục đại học Việt Nam cần có những bước đi phù hợp để hội nhập.

Trong giáo dục, hội nhập quốc tế đặt ra các vấn đề về chất lượng đào tạo, cạnh tranh gắn liền với hợp tác; hội nhập quốc tế đòi hỏi các cơ sở đào tạo xây dựng chương trình có tính quốc tế, đồng thời phải có sự hợp tác mạnh mẽ trong cộng đồng nhân dân. Và để hội nhập quốc tế tốt, cần nhấn mạnh đến 5 vấn đề: quản trị đại học, chất lượng đào tạo, nguồn lực, văn hóa trong quá trình hội nhập và phát triển ngoại ngữ đặc biệt là tiếng Anh.

Ngày nay, hơn lúc nào hết, trong một thế giới ngày càng “phẳng” thì giáo dục đại học ngày càng trở nên quan trọng và tất yếu phải gắn liền với hội nhập quốc tế. Bởi, có hội nhập quốc tế mới có thể thúc đẩy đổi mới nền giáo dục đại học và ngược trở lại, đổi mới thành công sẽ hội nhập có hiệu quả.

Nhận thức được tính tất yếu và tầm quan trọng của hội nhập quốc tế trong giáo dục, Bác Hồ, cùng Lãnh đạo Đảng và Nhà nước ta và luôn quan tâm đặc biệt đến giáo dục đào tạo, luôn coi giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng của mình, Bác Hồ chỉ có một ham muốn, ham muốn đến tột bậc, đó là “làm sao cho nước ta được hoàn toàn độc lập, dân ta được hoàn toàn tự do, đồng bào ai cũng có cơm ăn, áo mặc, ai cũng được học hành”.

Ngay từ những ngày đầu tiên mới khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà, Bác đã nhận thức rõ, việc xác định cho được triết lý, sứ mệnh và mục tiêu giáo dục phù hợp với đất nước là nhiệm vụ quan trọng của mỗi quốc gia. Bác luôn kết hợp hài hòa trong giáo dục giữa quốc gia và quốc tế, giữa truyền thống và hiện đại, giữa Đông và Tây; Người thực sự xem giáo

dục là quốc sách hàng đầu và, chỉ hai tháng sau khi giành được độc lập, ngày 01 tháng 11 năm 1945, Bác Hồ đã gửi thư cho Tổng thống Hoa Kỳ thông qua Ngoại trưởng James F. Byrnes với mong muốn được gửi sinh viên Việt Nam đi đào tạo ở Hoa Kỳ:

“Thưa Ngài!

Nhân danh Hội văn hoá Việt Nam, tôi xin được bày tỏ nguyện vọng của Hội, được gửi một phái đoàn khoảng năm mươi thanh niên Việt Nam sang Mỹ với ý định một mặt thiết lập những mối quan hệ văn hoá thân thiết với thanh niên Mỹ, và mặt khác để xúc tiến việc tiếp tục nghiên cứu về kỹ thuật, nông nghiệp cũng như các lĩnh vực chuyên môn khác.

Nguyện vọng mà tôi đang chuyển tới Ngài là nguyện vọng của tất cả các kỹ sư, luật sư, giáo sư Việt Nam, cũng như những đại biểu trí thức khác của chúng tôi mà tôi đã gặp.

Trong suốt nhiều năm nay họ quan tâm sâu sắc đến các vấn đề của nước Mỹ và tha thiết mong muốn tạo được mối quan hệ với nhân dân Mỹ là những người mà lập trường cao quý đối với những ý tưởng cao thượng về công lý và nhân bản quốc tế, và những thành tựu kỹ thuật hiện đại của họ đã có sức hấp dẫn mạnh mẽ đối với giới trí thức Việt Nam.

Tôi thành thực hy vọng kế hoạch này sẽ được thuận lợi nhờ sự chấp thuận và giúp đỡ của Ngài, và nhân dịp này tôi xin gửi tới Ngài những lời chúc tốt đẹp nhất”.

Qua bức thư trên, chúng ta có thể thấy rõ tư tưởng và quan điểm của Bác về hội nhập trong giáo dục. Mặc dù, đất nước mới giành được độc lập, nhưng Bác đã có chiến lược gửi lưu học sinh đi du học nước ngoài, muốn sinh viên Việt Nam được giao lưu, học hỏi những kinh nghiệm, những kiến thức tinh hoa của nhân loại. Bác luôn coi trọng mục đích của việc học tập: *“Học để làm việc, làm người, làm cán bộ. Học để phụng sự đoàn thể, giai cấp và nhân dân, Tổ quốc và nhân loại. Muốn đạt mục đích, thì phải cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư.”* (Lưu bút của Bác trong cuốn sổ vàng khi Người đến thăm Trường Nguyễn Ái Quốc Trung ương, tiền thân của Học viện Chính trị Hành chính Quốc gia Hồ Chí Minh vào tháng 9 năm 1949).

* Trường Đại học Công đoàn

Rất tiếc bức thư đầy thiện chí này của Bác đã không được hồi âm. Phải hơn nửa thế kỷ sau, mong muốn gửi thanh niên Việt Nam đi du học ở Hoa Kỳ của Bác mới được thực hiện. Tại Hội nghị Việt - Mỹ được tổ chức ở Hải Phòng để bàn việc triển khai chương trình học bổng của Quỹ Giáo dục Việt Nam (Vietnam Education Foundation, VEF) dành cho sinh viên Việt Nam, với tổng số tiền mà Quỹ này có là 145 triệu USD. Đây là số tiền mà Chính phủ ta phải trả nợ thay cho Chính quyền Sài Gòn về các khoản vay phi quân sự mà Chính phủ Hoa Kỳ đã cho Chính quyền Sài Gòn vay trong thời gian chiến tranh. Trước khi hết nhiệm kỳ thứ hai, Tổng thống Bill Clinton đã ký sắc lệnh có nội dung thay vì CHXHCN Việt Nam phải trả trực tiếp cho Hoa Kỳ số tiền này thì CHXHCN Việt Nam có thể dùng số tiền này để cử sinh viên đại học và sau đại học sang học tập và nghiên cứu khoa học ở các trường đại học có uy tín cao ở Hoa Kỳ, trong những ngành khoa học, công nghệ tiên tiến, y học,... Đây là một cơ hội to lớn và hiếm hoi cho sinh viên Việt Nam có thể sang học tập tại Hoa Kỳ, tiếp tục thực hiện những điều di huấn của Bác.

Ngoài tư tưởng chỉ đạo gửi lưu học sinh học tập ở nước ngoài, Bác Hồ còn là một tấm gương tự học, học suốt đời. Có thể nói cuộc đời và hoạt động của Bác chính là một ví dụ sinh động minh họa khái niệm học suốt đời, học mở, một cuốn sách mở, suốt đời ủng hộ và cổ vũ cho việc học tập, chính quy, phi chính quy và thực sự luôn xem giáo dục là quốc sách hàng đầu. Tuy cách học là phi chính quy (vì không có điều kiện học chính quy), học không vì bằng cấp, nhưng kiến thức cùng những bài học thực tiễn thu được là rất chính quy, cơ bản.

Những tư tưởng, quan điểm của Bác đã thành ngọn đuốc soi đường, mở ra chân trời mới cho hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo ở nước ta. Ngay từ đầu những năm năm mươi và sáu mươi của thế kỷ trước, khi cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ của nhân dân ta đang diễn ra vô cùng ác liệt, Bác và Nhà nước ta đã rất thành công khi gửi một số lượng lớn lưu học sinh Việt Nam đi du học ở Trung Quốc, Liên Xô (cũ) và các nước XHCN ở Đông Âu, CHDCND Triều Tiên, Cu Ba,... Cũng chính vào những thời điểm cam go nhất của vận mệnh dân tộc kể từ năm 1945, Bác luôn chủ trương gửi lưu học sinh Việt Nam đi du học nước ngoài để chuẩn bị nguồn nhân lực cho tương lai. Như vậy ngay từ đầu, trong tư duy và hành động, Bác Hồ luôn coi khoa học - công nghệ, giáo dục - đào tạo và hội nhập quốc tế là quốc sách hàng đầu.

Bước vào thế kỷ XXI, khi nghiên cứu quan điểm về hội nhập quốc tế trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo của

Bác, Hội đồng Delors, UNESCO đã ghi nhận sự góp phần của Bác vào xây dựng nên bốn trụ cột giáo dục của toàn thế giới trong thế kỷ XXI, do UNESCO khuyến nghị, đó là *"học để có kiến thức, học để làm việc, học để chung sống với nhau và học để làm người"*.

Thấm nhuần và tiếp nối quan điểm của Bác Hồ, Lãnh đạo Đảng, Nhà nước đã luôn dành sự quan tâm đặc biệt, chỉ đạo và định hướng cho nền giáo dục đại học Việt Nam đổi mới, phát triển theo xu hướng hội nhập quốc tế.

Văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ IX đã nhấn mạnh: "Phát triển khoa học và công nghệ cùng với giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu, là nền tảng và động lực đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa". Để thực hiện quốc sách hàng đầu thì sự định hướng và chỉ đạo vĩ mô với trách nhiệm cao nhất của Đảng và Nhà nước đóng vai trò quyết định.

Đến Đại hội lần thứ XI, Văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam đã chỉ rõ nhiệm vụ của ngành giáo dục: "Phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao, tập trung vào việc đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân; gắn kết chặt chẽ phát triển nguồn nhân lực với phát triển và ứng dụng khoa học, công nghệ".

Để đổi mới căn bản, toàn diện và phát triển nền giáo dục Việt Nam theo hướng hiện đại nhưng vẫn gìn giữ được bản sắc dân tộc, giải pháp quan trọng nhất hiện nay là cần tiến hành hội nhập quốc tế một cách nhanh chóng, thực sự và toàn diện, từ tư duy đến hành động. "Hội nhập quốc tế" có tầm quan trọng đặc biệt đối với quá trình "đổi mới căn bản và toàn diện nền giáo dục quốc dân". Vì khi đã gia nhập WTO rồi thì nguồn nhân lực của chúng ta phải bảo đảm chất lượng và hiệu quả cạnh tranh toàn cầu và hội nhập quốc tế. Do đó, cần phải lấy những kinh nghiệm, chuẩn mực và giá trị quốc tế tiên tiến làm cơ sở, làm đích đến cho nền giáo dục. Hay nói cách khác, phải quốc tế hóa nhanh chóng và toàn diện nền giáo dục nước nhà để tạo ra những thế hệ người Việt Nam mới, thành thạo các kỹ năng sống, làm việc và cạnh tranh có văn hóa trên phạm vi toàn cầu mà không sợ "mất bản sắc dân tộc". Thực tế đã chứng minh, trong hơn nửa thế kỷ qua, Đảng, Nhà nước ta đã gửi nhiều vạn lưu học sinh Việt Nam đi du học nước ngoài và tuyệt đại đa số thanh niên, sinh viên Việt Nam vẫn gìn giữ, phát huy tình yêu đất nước và cốt cách Việt.

Chúng ta có thể thấy rõ vấn đề này hơn qua một số quan điểm của các nhà khoa học tại Hội thảo "Hội nhập quốc tế trong quá trình đổi mới giáo dục đại học Việt Nam" do Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực phối hợp với Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh tổ chức ngày 8/6/2014.

Theo TS Trần Đình Châu - Vụ trưởng, Chánh Văn phòng HQGGD cho rằng: Để hội nhập thành công, tạo nên một hệ thống GDĐH chất lượng, đẳng cấp, các trường nên chủ động trong khai thác phong cách học tập của mỗi sinh viên. Bởi, theo Ông: “Không có cỗ áo nào vừa cho tất cả mọi người, mỗi người có cách học như dấu vân tay nên giảng viên cần lưu ý đến điều này để phát huy cao độ trí tuệ. Chú ý tổ chức hoạt động huấn luyện “thầy giảng ít đi để sinh viên học nhiều hơn” và phải tạo ra khoảng trống để sinh viên tư duy, sáng tạo và hội nhập quốc tế... Có như thế, việc xây dựng một đại học chất lượng, đáp ứng các chuẩn mực, tiêu chí đầu ra, kiểm định theo tiêu chuẩn quốc tế mới đạt hiệu quả cao”.

GS.TS.NGND Nguyễn Ngọc Giao - Chủ tịch Liên hiệp các Hội KH&KT TPHCM - nhận định: Khu vực hóa và toàn cầu hóa trong giáo dục là xu thế không thể đảo ngược. Nhưng sự thành công của mỗi nền giáo dục trong quá trình này không đồng đều, mà phụ thuộc nhiều vào năng lực nội tại của các quốc gia để có thể hội nhập một cách chủ động.

GS.TS Bùi Văn Ga - Thứ trưởng Bộ GD&ĐT nhấn mạnh: Trong quá trình đổi mới giáo dục Việt Nam hiện nay, vấn đề hội nhập quốc tế có ý nghĩa vô cùng quan trọng. Nhất là khi thời điểm hình thành Cộng đồng kinh tế ASEAN vào năm 2015 sắp đến gần. Tuy nhiên, giáo dục Việt Nam còn chưa hội nhập sâu và rộng vào nền giáo dục thế giới, điều này gây khó khăn cho sinh viên và người lao động khi làm việc và học tập ở nước ngoài. Hiện sinh viên Việt Nam khi ra trường kém thua so với sinh viên các nước trong khu vực về sự nhạy bén, tính thích nghi.

Nên, để phát triển hợp tác quốc tế, các trường đại học cần chủ động tạo mọi điều kiện cần thiết để mở rộng giao lưu, trao đổi sinh viên, giảng viên với các đối tác nước ngoài; tăng cường hợp tác đào tạo và nghiên cứu khoa học với các trường đại học có uy tín của các nước trong khu vực, đẩy mạnh việc thực hiện việc kiểm định chất lượng giáo dục theo chuẩn quốc tế... Hy vọng qua hội thảo các nhà quản lý giáo dục, các nhà khoa học Việt Nam và quốc tế sẽ cùng nhau trao đổi kinh nghiệm nhằm phát huy thời cơ, thuận lợi, khắc phục những khó khăn, thách thức giúp cho quá trình hội nhập quốc tế của nền giáo dục đại học Việt Nam được hiệu quả, thiết thực.

Vấn đề đặt ra hiện nay là, để hội nhập quốc tế đạt hiệu quả cao, giáo dục đại học Việt Nam cần phải làm gì?

Trước hết, cần tập trung đột phá vào chất lượng cao, đó là xây dựng mô hình đào tạo các chương trình tiên tiến và phát triển một số ngành đạt trình độ quốc tế, đầu tư một cách toàn diện để phát triển

cả đội ngũ cán bộ, chương trình, giáo trình, trang thiết bị hiện đại và trình độ nghiên cứu khoa học cao, để từ đó lựa chọn những ngành đào tạo đã đạt trình độ cận kề quốc tế phát triển thành các chương trình đào tạo đẳng cấp quốc tế, tiến tới xây dựng các trường đại học đạt trình độ quốc tế.

Bên cạnh đó, cần thực hiện chương trình đào tạo tiên tiến theo 2 hướng: Quốc tế hoá chương trình đào tạo tài năng, chất lượng cao; điều chỉnh nội dung chương trình trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo của một số đại học có uy tín của nước ngoài, giảm thời lượng học trên lớp, tăng thời gian tự học có hướng dẫn cho sinh viên, kết hợp kiểm tra, tăng cường sử dụng ngoại ngữ trong giảng dạy và học tập làm đòn bẩy tạo những bước đột phá về chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học đạt chuẩn quốc tế.

Tiếp đến, cần quốc tế hoá chương trình, giáo trình, nội dung, phương pháp đào tạo theo chuẩn của các trường đại học có uy tín của nước ngoài, thuộc danh sách 500 trường đại học tốt nhất thế giới. Từ đó xây dựng thành chương trình tiên tiến bằng việc bổ sung những môn học chưa có, bỏ bớt những môn học không cần thiết hay đã lạc hậu, sắp xếp lại số tín chỉ, bổ túc ngoại ngữ cho sinh viên, bổ sung, cập nhật, hiện đại hoá nội dung cho phù hợp; lựa chọn các chương trình, giáo trình đào tạo tiên tiến của nước ngoài; quốc tế hoá phương pháp giảng dạy, kiểm tra, đánh giá.

Đồng thời, với việc đẩy mạnh và mở rộng hợp tác quốc tế về đào tạo cũng là một hướng đi trong tiến trình quốc tế hoá. Mục tiêu của hoạt động hợp tác quốc tế là: Tiếp nhận công nghệ giáo dục tiên tiến; Tăng cường năng lực nghiên cứu khoa học trong một số lĩnh vực then chốt; Đào tạo một lực lượng lao động giỏi cả về chuyên môn và ngoại ngữ; Giúp sinh viên có cơ hội tiếp cận với phương tiện, giáo trình và phương pháp giảng dạy tiên tiến trong một số ngành lựa chọn; Tích cực tìm hiểu và nghiên cứu các giải pháp triển khai áp dụng các mô hình liên kết đào tạo quốc tế, góp phần nâng cao chất lượng đào tạo, đổi mới phương pháp và công nghệ dạy học; Tiếp tục đẩy mạnh việc tổ chức các khóa đào tạo đại học, sau đại học liên kết với nước ngoài với chất lượng đạt chuẩn khu vực, quốc tế.

Để làm được những việc trên, Bộ giáo dục và Đào tạo cùng các Bộ liên quan cần xây dựng chiến lược phát triển giáo dục đại học sao cho các trường đại học có thể thực thi quyền tự chủ và tính trách nhiệm xã hội của mình một cách thuận lợi nhất, nhanh nhất, hiệu quả nhất, nhằm đáp ứng những đòi hỏi cao về chất lượng đào tạo nguồn nhân lực của thời

(Xem tiếp trang 61)

chọn cán bộ công đoàn cần chú ý những cán bộ đã kinh qua công tác, trưởng thành từ phong trào công nhân và hoạt động công đoàn, vững vàng, kiên định mục tiêu chủ nghĩa xã hội, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, có năng lực quản lý chỉ đạo, có khả năng quy tụ, đoàn kết đội ngũ công nhân, viên chức, lao động, có đạo đức, lối sống trong sáng, không cơ hội, tham nhũng, cục bộ bản vị, có sức khỏe và độ tuổi đảm đương nhiệm vụ.

Đối mới công tác quy hoạch cán bộ, bảo đảm cho tổ chức Công đoàn có đội ngũ cán bộ đủ năng lực hoàn thành nhiệm vụ trước mắt và lâu dài. Thực hiện tốt Chương trình “Nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn” do Đại hội XI Công đoàn Việt Nam đề ra. Xây dựng chiến lược cán bộ, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế.

Củng cố hệ thống các trường, trung tâm đào tạo, tăng cường cơ sở vật chất, kỹ thuật, đầu tư đúng mức kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn. Tăng cường hợp tác quốc tế, tranh thủ các dự án quốc tế, gửi cán bộ đi đào tạo, bồi dưỡng ở nước ngoài.

Tổ chức đánh giá rút kinh nghiệm các mô hình, chương trình hành động liên quan đến công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ như tổ chức hội giảng, phối hợp tổ chức thi cán bộ công đoàn giỏi, khuyến khích cán bộ công đoàn tham gia, góp phần tự nâng cao trình độ.

Các cấp công đoàn cần tích cực phấn đấu thực hiện mục tiêu của Đại hội XI Công đoàn Việt Nam đề ra là: trong nhiệm kỳ 2013-2018, có 100% số cán bộ công đoàn chuyên trách, 70% số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về lý luận, nghiệp vụ công tác công đoàn. Có 100% số cán bộ chủ chốt công đoàn các cấp, 100% số cán bộ nữ công công đoàn được bồi dưỡng, tập huấn nội dung về bình đẳng giới, lồng ghép giới trong hoạt động công đoàn. Trong thời gian tới, công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn cần được tiếp tục đẩy mạnh, để xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn các cấp có phẩm chất đạo đức tốt; có năng lực, trình độ, đủ “sức” đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động. □

Tài liệu tham khảo

1. Lê Thanh Hà, Xây dựng đội ngũ cán bộ công đoàn theo lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh, <http://www.congdoanvn.org.vn/details.asp?l=1&c=248&m=8731>.
2. Lê Mai, Nâng cao chất lượng công tác tập huấn bồi dưỡng cho cán bộ công đoàn cơ sở trong doanh

ngiệp, Trang tin điện tử Công đoàn Ninh Bình, <http://congdoanninhbinh.org.vn/trao-doi-kinh-nghiem/nang-cao-chat-luong-cong-tac-tap-huan-boi-duong-cho-can-bo-cdcs-trong-doanh-nghiep.aspx>.

3. Nghị quyết 4a -NQ-TLĐ ngày 4/3/2010 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công đoàn giai đoạn 2010- 2020, <http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Lao-dong-Tien-luong/Nghi-quyet-04a-NQ-TLD-tiep-tuc-day-manh-nang-cao-chat-luong-dao-tao-boi-duong-can-bo-cong-doan-giai-doan-2010-2020-102059.aspx>.

GIÁO DỤC ĐẠI HỌC VIỆT NAM...

(Tiếp theo trang 67)

kỳ hội nhập. Điều này cũng góp phần tạo nên cục diện mới, sinh khí mới cho giáo dục đại học Việt Nam vững bước trên con đường hội nhập quốc tế.

Như vậy, quan điểm của Bác Hồ về hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo đến nay vẫn còn nguyên giá trị, vẫn tỏa sáng tính cách mạng, tính nhân dân và tính dân tộc sâu sắc. Đẩy mạnh và phát triển toàn diện sự nghiệp giáo dục trong công cuộc đổi mới hôm nay là thực hiện ham muốn tốt bậc của Bác, nhanh chóng đưa nước ta “sánh vai với các cường quốc năm châu”. □

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh toàn tập, tập 4 (1945-1946), trang 80-81.
2. Văn kiện Đại hội Đảng CSVN lần thứ IX và XI
3. Chiến lược phát triển giáo dục Việt Nam giai đoạn 2011-2020.
4. Luật giáo dục đại học số 08/2012/QH12 của Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 02 tháng 07 năm 2012.
5. Chương trình hành động của ngành Giáo dục thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 29/10/2012 của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 22/01/2013 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo (Ban hành kèm theo Quyết định số 1215/QĐ-BGDĐT ngày 04 tháng 4 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo).
6. Các bài tham luận trong Hội thảo “Hội nhập quốc tế trong quá trình đổi mới giáo dục đại học Việt Nam” do Hội đồng Quốc gia Giáo dục và Phát triển nhân lực phối hợp với ĐHQG TP HCM tổ chức ngày 8/6/2014.
7. <http://vietbao.vn/Giao-duc/Giao-duc-dai-hoc-Viet-Nam-hoi-nhap-quoc-te-Nang-dong-toc-do-va-day-sinh-khi/45234796/202/Tin-nhanh-Viet-Nam-ra-the-gioi-vietbao.vn>.